



NGÂN HÀNG QUỐC DÂN
Số: 162 /2026/CV-BĐH.NCB

V/v: Giấy phép thành lập và hoạt động

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 10 tháng 01 năm 2026

Kính gửi: Ủy ban chứng khoán Nhà nước
Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội

1. Tên Tổ chức phát hành: Ngân hàng TMCP Quốc Dân
2. Mã chứng khoán: NVB
3. Mã số doanh nghiệp: 1700169765
4. Địa chỉ trụ sở chính: Số 25 Lê Đại Hành, phường Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội
5. Điện thoại: (84-24) 32019050
6. Người thực hiện công bố thông tin: Ông Tạ Kiều Hưng – Tổng Giám đốc
7. Loại công bố thông tin:

☐ Định kỳ ☐ Bất thường ☒ 24h ☐ Theo yêu cầu

8. Nội dung công bố thông tin:

Ngày 10/1/2026, NCB có nhận được Giấy phép thành lập và hoạt động Ngân hàng thương mại cổ phần Quốc Dân (chi tiết file đính kèm).

9. Thông tin này đồng thời được công bố trên Website: <https://www.ncb-bank.vn/vi/nha-dau-tu/>

Chúng tôi cam kết những thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VPHS.

NGÂN HÀNG TMCP QUỐC DÂN



TỔNG GIÁM ĐỐC
Tạ Kiều Hưng

Số: 01 /GP-NHNN

Hà Nội, ngày 09 tháng 01 năm 2026

GIẤY PHÉP

Về việc thành lập và hoạt động Ngân hàng thương mại cổ phần

THÔNG ĐỐC NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM

Căn cứ Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ngày 16 tháng 6 năm 2010 (đã được sửa đổi, bổ sung);

Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng ngày 18 tháng 01 năm 2024 (đã được sửa đổi, bổ sung);

Căn cứ Nghị định số 26/2025/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;

Căn cứ Thông tư số 34/2024/TT-NHNN ngày 30 tháng 6 năm 2024 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định việc cấp đổi Giấy phép, cấp bổ sung nội dung hoạt động vào Giấy phép và tổ chức, hoạt động của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, văn phòng đại diện tại Việt Nam của tổ chức tín dụng nước ngoài, tổ chức nước ngoài khác có hoạt động ngân hàng;

Xét Đơn đề nghị cấp đổi Giấy phép thành lập và hoạt động tại Văn bản số 610/2025/CV-HĐQT.NCB ngày 26/11/2025 và hồ sơ kèm theo của Ngân hàng Thương mại cổ phần Quốc Dân;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý, giám sát tổ chức tín dụng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp đổi Giấy phép thành lập và hoạt động số 12/GP-NHNN ngày 10/3/2023 cho Ngân hàng thương mại cổ phần Quốc Dân như sau:

1. Tên Ngân hàng:

- Tên đầy đủ bằng tiếng Việt: Ngân hàng Thương mại cổ phần Quốc Dân;
- Tên đầy đủ bằng tiếng Anh: National Citizen Commercial Joint Stock Bank;
- Tên viết tắt bằng tiếng Việt: Ngân hàng Quốc Dân;
- Tên viết tắt bằng tiếng Anh: National Citizen Bank.

2. Địa chỉ trụ sở chính: Số 25 Lê Đại Hành, phường Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.



Điều 2. Vốn điều lệ của Ngân hàng Thương mại cổ phần Quốc Dân là 19.279.847.510.000 đồng (Mười chín nghìn hai trăm bảy mươi chín tỷ tám trăm bốn mươi bảy triệu năm trăm mười nghìn đồng).

Điều 3. Thời hạn hoạt động của Ngân hàng Thương mại cổ phần Quốc Dân là 50 năm kể từ ngày 18/9/1995.

Điều 4. Nội dung hoạt động

Ngân hàng Thương mại cổ phần Quốc Dân được thực hiện các hoạt động của loại hình ngân hàng thương mại theo quy định của pháp luật và của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, gồm các hoạt động sau đây:

1. Nhận tiền gửi không kỳ hạn, tiền gửi có kỳ hạn, tiền gửi tiết kiệm và các loại tiền gửi khác.

2. Phát hành chứng chỉ tiền gửi.

3. Cấp tín dụng dưới các hình thức sau đây:

a) Cho vay;

b) Chiết khấu, tái chiết khấu;

c) Bảo lãnh ngân hàng;

d) Phát hành thẻ tín dụng;

đ) Bao thanh toán trong nước; bao thanh toán quốc tế đối với các ngân hàng được phép thực hiện thanh toán quốc tế;

e) Thư tín dụng

4. Mở tài khoản thanh toán cho khách hàng.

5. Cung ứng các phương tiện thanh toán.

6. Cung ứng các dịch vụ thanh toán qua tài khoản sau đây:

a) Thực hiện dịch vụ thanh toán trong nước bao gồm séc, lệnh chi, ủy nhiệm chi, nhờ thu, ủy nhiệm thu, chuyển tiền, thẻ ngân hàng, dịch vụ thu hộ và chi hộ;

b) Thực hiện dịch vụ thanh toán quốc tế theo quy định của Ngân hàng Nhà nước.

7. Vay Ngân hàng Nhà nước dưới hình thức tái cấp vốn.

8. Mua, bán giấy tờ có giá với Ngân hàng Nhà nước.

9. Cho vay, vay, gửi tiền, nhận tiền gửi, mua, bán có kỳ hạn giấy tờ có giá với tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài theo quy định của Ngân hàng Nhà nước.

10. Vay nước ngoài theo quy định của pháp luật.

11. Mở tài khoản thanh toán tại Ngân hàng Nhà nước.

12. Mở tài khoản thanh toán tại tổ chức tín dụng được cung ứng dịch vụ thanh toán qua tài khoản.

13. Mở tài khoản thanh toán ở nước ngoài theo quy định của pháp luật về ngoại hối.

14. Tổ chức thanh toán nội bộ và tham gia hệ thống thanh toán liên ngân hàng quốc gia.

15. Góp vốn, mua cổ phần theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước.

16. Kinh doanh, cung ứng cho khách hàng ở trong nước và nước ngoài các dịch vụ, sản phẩm về ngoại hối trong phạm vi do Ngân hàng Nhà nước quy định.

17. Ủy thác, nhận ủy thác, đại lý trong hoạt động ngân hàng theo quy định của Ngân hàng Nhà nước.

18. Đại lý bảo hiểm theo quy định của pháp luật về kinh doanh bảo hiểm, phù hợp với phạm vi hoạt động đại lý bảo hiểm theo quy định của Ngân hàng Nhà nước.

19. Các hoạt động kinh doanh khác

a) Dịch vụ quản lý tiền mặt; Dịch vụ bảo quản tài sản, cho thuê tủ, két an toàn;

b) Cung ứng các dịch vụ chuyển tiền, thu hộ, chi hộ;

c) Mua, bán tín phiếu Ngân hàng Nhà nước, trái phiếu doanh nghiệp; Mua, bán công cụ nợ của Chính phủ, trái phiếu Chính phủ bảo lãnh, trái phiếu chính quyền địa phương và các giấy tờ có giá khác;

d) Dịch vụ môi giới tiền tệ;

đ) Dịch vụ khác liên quan đến bao thanh toán, thư tín dụng;

e) Tư vấn về hoạt động ngân hàng và hoạt động kinh doanh khác quy định trong Giấy phép;

g) Phát hành trái phiếu;

h) Đại lý quản lý tài sản bảo đảm cho bên vay là tổ chức tài chính quốc tế, tổ chức tín dụng nước ngoài, tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài.

20. Hoạt động mua nợ.

Điều 5. Trong quá trình hoạt động, Ngân hàng Thương mại cổ phần Quốc Dân phải tuân thủ pháp luật Việt Nam.

Điều 6. Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Giấy phép thành lập và hoạt động ngân hàng số 12/GP-NHNN ngày 10/3/2023 do Thống đốc Ngân hàng Nhà nước cấp cho Ngân hàng thương mại cổ phần Quốc Dân; Quyết định số 2722/QĐ-NHNN ngày 20/12/2024, Quyết định số 1807/QĐ-NHNN ngày 31/7/2025, Quyết định số 3895/QĐ-NHNN ngày 15/12/2025 của Thống đốc

Ngân hàng Nhà nước về việc, sửa đổi, bổ sung giấy phép thành lập và hoạt động của Ngân hàng Thương mại cổ phần Quốc Dân.

Điều 7. Giấy phép cấp đổi cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Quốc Dân được lập thành ba (03) bản chính: một (01) bản cấp cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Quốc Dân; hai (02) bản lưu tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (một (01) bản lưu tại Văn phòng Ngân hàng Nhà nước, một (01) bản lưu tại hồ sơ cấp đổi Giấy phép thành lập và hoạt động Ngân hàng Thương mại cổ phần Quốc Dân).

Nơi nhận:

- Như Điều 7;
- Ban Lãnh đạo NHNN;
- Bộ Công an;
- Bộ Tài chính;
- UBND TP. Hà Nội;
- Các đơn vị: Thanh tra NHNN, SGD, Vụ CSTT, Vụ TT, Vụ TD CNKT, Vụ PC, Vụ HTQT, Cục ATHT, Cục PHKQ, Cục CNTT, Cục QLNH, Cục PCRT, VP NHNN;
- NHNN chi nhánh Khu vực 1;
- Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam;
- Lưu: VP, QLGS5 (02b). NT.HẢI.

**KT. THỐNG ĐỐC
PHÓ THỐNG ĐỐC**



Phạm Quang Dũng